

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HS-PT

Ngày: 17 – 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Tân.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Tuấn;

Ông Đặng Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Kiến Toàn – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: ông Phạm Văn Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 139/2022/HSPT, ngày 28 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo N. L. H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2022/HS-ST, ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo có kháng cáo:

N. L. H, sinh 25/01 2003, tại Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp P. T A, xã N. P, huyện M. T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N. T. K và bà P. T. H. Đ; anh, chị em ruột 02 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Đối với những người tham gia tố tụng khác, cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo N. L. H không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật, vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 20/03/2022, bị cáo cùng uống bia với bạn tên H. H. H

tại nhà của P. H. D, cư trú: ấp P. T, xã B. P, huyện M. T, tỉnh Vĩnh Long khoảng 02 đến 03 chai bia Sài Gòn. Đến khoảng 19 giờ 07 phút cùng ngày bị cáo H nghỉ uống bia, một mình điều khiển xe mô tô biển số 64G1-365.43 lưu thông trên Đường huyện 31B hướng Đường tỉnh 903 về Đường tỉnh 902, với vận tốc khoảng 40 km/giờ, khi đến đoạn đường cong thuộc ấp Phú Thạnh C, xã Nhơn Phú, huyện M, tỉnh Vĩnh Long do trong người đã có uống bia, nên H điều khiển xe mô tô không làm chủ được tay lái, lấn sang lề trái hướng đi đụng vào xe mô tô biển số 52L6-9299 do T. M. T điều khiển đi một mình theo hướng đường Tỉnh 902 về đường Tỉnh 903, dẫn đến tai nạn giao thông đường bộ. Sau khi tai nạn xảy ra H và T bị đa chấn thương được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long cấp cứu và điều trị nhưng do thương tích nặng đến ngày 21/3/2022 bị hại T tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 180/KL-KTHS, ngày 23/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận đối với Trịnh Minh Thùy như sau:

1. Các dấu hiệu chính qua giám định:

- Trong lòng thanh quản, khí quản lấp đầy dịch bọt màu đỏ sẫm.
- Toàn thân da, niêm mạc tím tái, sung huyết.
- Vỡ, sụp xương chính mũi, xương gò má và xương hàm trên hai bên.
- Sung nề toàn bộ vùng mặt hai bên.
- Chảy máu mũi, miệng.
- Giập niêm mạc môi trên và dưới.
- Bầm máu hai mắt.
- Kết quả test nhanh và xét nghiệm PCR SARS-CoV-2: dương tính.

2. Nguyên nhân tử vong: là do bít tắc đường hô hấp gây ngạt (hậu quả của đa chấn thương vùng đầu, mặt).

Kết quả khám nghiệm hiện trường đã xác định như sau: đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường nhựa, đoạn đường cong, đường hai chiều, không dải phân cách, không vạch kẻ đường. Mặt lộ rộng: 3,50 mét. Tất cả số đo kéo vào mép đường làm chuẩn, hướng đường Tỉnh 902 về hướng đường Tỉnh 903. Vùng chạm kéo đến mép đường làm chuẩn: 0,75 mét.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với bị cáo khi điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường có nồng độ cồn 0,812 mg/L.

Lỗi vụ tai nạn giao thông trên là do bị cáo điều khiển xe đã vi phạm quy định tại khoản 8, khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

Ngày 05/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện M ra quyết định khởi tố đối với bị cáo H về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Trong quá trình điều tra, bị cáo N. L. H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thừa nhận lỗi trong vụ tai nạn giao thông là do bị cáo gây ra.

Về trách nhiệm dân sự: người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho bị hại là anh T. T. T yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 100.000.000 đồng. Bị cáo thống nhất và đã tác động gia đình là ông N. T. K và bà P. T. H. Đ (cha, mẹ ruột của bị cáo) bồi thường xong, đồng thời anh T đã làm đơn xin bãi nại giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: phương tiện xe mô tô biển số 64G1-365.43, Cơ quan điều tra xác định thuộc sở hữu của bị cáo H, có tham gia bảo hiểm dân sự bắt buộc, nhưng tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông đường bộ đã hết hiệu lực và đã trả lại xe mô tô biển số 64G1-365.43 xong trong giai đoạn điều tra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số:45/2022/HS- ST, ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo N. L. H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo N. L. H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử lý về bồi thường thiệt hại, vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 10/10/2022, bị cáo N. L. H có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng mức 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo còn hạn trong hạn luật định nên được chấp nhận. Bị cáo bị truy tố xét xử hai tình tiết tăng nặng định khung là không có giấy phép lái xe và có nồng độ cồn cao hơn quy định. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị y án và buộc bị cáo nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo N. L. H trình bày: hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung vụ án. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo vì bản thân bị cáo còn trẻ và được hưởng án treo để lao động nuôi hai con của bị hại.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin hưởng án treo để làm lại cuộc đời và lo cho các con của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận: khoảng 19 giờ, ngày 20/03/2022, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 64G1-365.43, lưu thông trên đường Huyện 31B hướng từ đường Tỉnh 903 về đường Tỉnh 902, với vận tốc khoảng 40 km/giờ, bị cáo không có giấy phép lái xe và trong người đã có uống bia. Khi đến đoạn đường cong thuộc ấp Phú Thạnh C, xã Nhơn Phú, huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Do chóng mặt không thấy đường vì uống bia nhiều nên không làm chủ tay lái, điều khiển xe không đúng phần đường theo quy định, nên va chạm với xe mô tô do bị hại T. M. T điều khiển theo hướng ngược lại, dẫn đến tai nạn giao thông đường bộ, hậu quả làm T. M. T tử vong. Do đó, việc cấp sơ thẩm quy kết bị cáo N. L. H, phạm vào tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, khi điều khiển xe mô tô, bị cáo do không làm chủ tay lái, điều khiển xe không đúng phần đường theo quy định, hậu quả làm chị T tử vong. Bị cáo phạm vào 02 tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là: điều khiển xe không có giấy phép lái xe, trong người có nồng độ cồn vượt quá quy định (0,812 mg/L). Hành vi của bị cáo xâm phạm đến tính mạng của bị hại, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại không gì bù đắp được. Tình hình tai nạn giao thông hiện nay xảy ra càng ngày càng phức tạp có chiều hướng không giảm, do không chấp hành nghiêm luật giao thông, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, trong đó có bị cáo, cho nên cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo; đồng thời, còn răn đe những trường hợp tương tự có thể xảy ra, nhằm góp phần tích cực đấu tranh phòng chống tội phạm xảy ra ở địa phương.

[3] Khi quyết định hình phạt Tòa án sơ thẩm đã xem xét đối với bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo tác động cha, mẹ tự nguyện khắc phục hậu quả về vật chất cho phía nạn nhân; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; người đại diện

hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng tham gia kháng chiến chống Mỹ. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng. Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự có mức hình phạt từ 03 năm đến 10 năm tù, xét mức hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là không nặng, tương ứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm do bị cáo thực hiện. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy không có căn cứ, để chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin được hưởng án treo.

[4] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, về đề nghị không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, giữ y án sơ thẩm là có cơ sở nên được chấp nhận một phần.

[5] Về án phí: do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Lý Hùng và giữ nguyên hình phạt Bản án sơ thẩm số: 45/2022/HS-ST, ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lý Hùng 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Lý Hùng phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- VKSND HMT 01;
- TAND HMT 02;
- CQTHADS HMT : 01;
- CQTHAHS HMT: 01;
- TG, BC: 02;
- P HỒ SO-CAVL: 01
- STP: 01;
- UBND xã Nhơn Phú: 01;
- TNV+P KTNV:02;
- Lưu: 04 .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Tân

